

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VINH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20/2021/HSST
Ngày 16 tháng 4 năm 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VINH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Hồng Phúc

2. Ông Hoàng Văn Khảm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021 tại nhà văn hóa thôn Dịch Đồng, xã Đồng Cương, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/HSST ngày 26/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 05/4/2021 đối với bị cáo:

Chu Văn CH, sinh ngày 16/11/1989; sinh trú quán: Thôn Đ, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Chu Văn A, sinh năm 1966; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1986; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; tiền sử: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện S, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2020 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1993; trú tại: Tổ dân phố T, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

2/ Anh Bùi Văn H, sinh năm 1986; trú tại: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1958; trú tại Thôn X, xã T, huyện Y, tỉnh

Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 20 ngày 12/12/2020, Chu Văn CH đang ở tại nhà trọ thuộc tổ dân phố 3 Đ, thị trấn Y, huyện Y thì nhận được điện thoại từ số 0975078XXX của Nguyễn Văn C gọi đến số điện thoại 0868371AAA của CH với nội dung C hỏi mua của CH 04 viên ma túy kẹo, CH đồng ý bán và thỏa thuận giá mua bán là 400.000đ/1 viên và hẹn mua bán tại cổng khách sạn Đ thuộc thôn X, xã T, huyện Y. Sau đó CH lấy 04 viên ma túy kẹo cho vào túi nilon màu trắng rồi đút vào túi quần CH đang mặc và điều khiển xe ô tô HONDA, loại xe CITY, BKS 88A – 155.XX đi đến chỗ hẹn. Đến nơi, CH gọi điện thoại cho C ra để trao đổi mua bán ma túy, C đi đến vị trí xe ô tô của CH đang dừng đỗ trước cổng khách sạn Đ và ngồi lên ghế phụ phía trước xe ô tô. Khi cả hai đang chuẩn bị giao dịch mua bán ma túy thì bị tổ công tác Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện và bắt quả tang. Do hoảng sợ nên CH đã cầm gói ma túy kẹo thả xuống mặt đường qua cửa kính ghế lái xe ô tô. Cơ quan điều tra đã thu giữ: tại mặt đường bê tông cách mép cánh cửa ghế lái xe ô tô khoảng 30cm có 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 04 viên nén màu vàng hình mặt khi, mặt còn lại in ký tự “NOSEE” (CH khai nhận đây là ma túy của CH chưa kịp bán cho C thì bị Công an bắt quả tang) niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1; Thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu hồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ, 01 xe ô tô nhãn hiệu H, loại xe City, BKS 88A – 155.XX màu trắng đã cũ của Chu Văn CH. Thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Kingreat đã cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Văn C.

Cùng ngày, Công an đã tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Chu Văn CH tại tổ dân phố 3 Đ, thị trấn Y, huyện Y nhưng không phát hiện và thu giữ đồ vật gì.

Ngày 16/12/2020 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản số: 3187/KLGĐ kết luận: “ 04 viên nén màu vàng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng là 1,6321g, loại MDMA”.

Đối với Nguyễn Văn C là đối tượng định mua ma túy của Chu Văn CH để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp trao đổi mua bán ma túy thì bị bắt nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về nguồn gốc số ma túy, CH khai nhận là mua của một người đàn ông làm nghề lái xe ôm, khoảng 40 tuổi, không rõ tên, địa chỉ cụ thể ở khu vực ngã tư đèn tín hiệu giao thông gần sân vận động huyện Yên Lạc, thị trấn Y vào buổi trưa ngày 12/12/2020. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác

định được người đàn ông có đặc điểm như CH khai nhận. Do đó Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra và không đề cập xử lý.

Đối với chiếc ô tô BKS 88A – 155.XX, quá trình điều tra đã làm rõ chiếc xe trên thuộc sở hữu của anh Bùi Văn H ở thôn C, xã B, huyện Y, anh Hải cho CH mượn xe để làm phương tiện đi lại cá nhân và không biết việc CH sử dụng xe ô tô vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên ngày 29/12/2020 Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho anh Hải. Anh Hải nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu hồng, đã cũ có lắp sim số điện thoại 0868371AAA của Chu Văn CH; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Kingreat màu xám của Nguyễn Văn C nhặt được trước đó; 01sim số điện thoại 0975078XXX của Nguyễn Văn C; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia đã cũ của Chu Văn CH; mẫu vật ký hiệu A1 = 1,5823g MDMA còn lại sau giám định.

Tại cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 26/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc đã truy tố Chu Văn CH về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc luận tội đối với bị cáo Chu Văn CH, giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 xử phạt bị cáo Chu Văn CH từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2020, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22h30 phút ngày 12/12/2020, tại cổng khách sạn Đ, thuộc thôn X, xã T, huyện Y, Chu Văn CH đang có hành vi đem 04 viên ma túy theo kết luận giám định là MDMA có khối lượng là 1,6321g bán cho Nguyễn Văn C thì bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang.

Hành vi bán trái phép chất ma túy của Chu Văn CH đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 BLHS quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Do đó bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 26/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Chu Văn CH về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn làm tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng hơn trong đời sống xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu, hai lần bị Tòa án xử phạt tù giam, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có 1 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức

án tù nhất định tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Do vậy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo CH là người không có thu nhập, công việc ổn định, không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Văn C là đối tượng định mua ma túy của Chu Văn CH để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp trao đổi mua bán ma túy thì bị bắt nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho CH, quá trình điều tra và tại phiên tòa không làm rõ được danh tính nên không đủ cơ sở để xử lý.

Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus lắp sim số điện thoại 0868371AAA của CH sử dụng để trao đổi mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước; Đối với sim số điện thoại 0975078XXX C khai nhận là sim điện thoại của C dùng vào liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia đã cũ của CH không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Mẫu vật ký hiệu A1 = 1,5823g còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại Kingreat mà C nhặt được trước đó và sử dụng để trao đổi mua bán ma túy, hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp pháp luật.

Chiếc ô tô BKS 88A – 155.XX đã được Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Phúc trả lại chiếc xe ô tô trên cho anh Bùi Văn H là đúng quy định, anh Hải không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo Chu Văn CH phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 46, Khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Chu Văn CH phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Chu Văn CH 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13/12/2020).

2. Về vật chứng: Tịch thu bán phát mại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu hồng, đã cũ có lắp sim số điện thoại 0868371AAA của Chu Văn CH để sung quỹ Nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 1,5823g MDMA mẫu vật hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói và sim số điện thoại 0975078XXX của Nguyễn Văn C. Trả lại cho Chu Văn CH 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/4/2021 giữa Công an huyện Yên Lạc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Chu Văn CH phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lạc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hs; vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bình Thuận